

Bản án số: 437/2021/HS-PT
Ngày: 17/6/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Vũ Thị Thu Thủy.**

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Xuân Văn

Ông Phan Huy Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Dương Đức Thắng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thu Hà - Kiểm sát viên.

- Ngày 17 tháng 6 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 402/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Hoàng Thị Thu H do có kháng cáo của Hoàng Thị Thu H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2021/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **Hoàng Thị Thu H**, sinh năm 1987. Hộ khẩu thường trú: Số xx, Cầu D, phường H, quận H, thành phố Hà Nội. Chỗ ở tại: Số Y, ngõ Z, C, phường H, quận H, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12. Con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1960; Con bà Đỗ Thị M, sinh năm 1969. Chồng: không có; Có 4 con lớn sinh năm 2001 nhỏ sinh năm 2019, (tại phiên tòa bị cáo khai mới sinh con thứ 5).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định số 04/QĐ/XPHC ngày 13/3/2012 của Công an phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông xử phạt hành chính phạt tiền (đã nộp tiền phạt ngày 21/3/2012) về hành vi Đánh bạc.

Ngày 20/02/2021, bị Công an quận Hà Đông ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Hành hạ con” theo quy định tại khoản 2 Điều 185 BLHS.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/9/2020 đến ngày 07/10/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 29/9/2020, Phùng Đức G (sinh năm 1989; HKTT C, phường H, quận Hà Đông, TP. Hà Nội) đi xe máy đến nhà H để mua ma túy. Khi đến nơi G nói mua 200.000 đồng ma túy H bảo “Ma túy để sẵn trên mặt đệm lấy ma dùng”. Nghe vậy G đi vào sử dụng ma túy, xong ngủ lại nhà H. Chiều ngày 30/9/2020, H lấy trong tủ quần áo ra 05 túi nilong vớt trên mặt đệm trong đó có 01 túi bên trong chứa tinh thể màu trắng, 03 túi bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 túi bên trong có chất bột màu hồng. G đưa cho H 200.000đồng, H có đưa lại cho G 01 túi nilong bên trong có chứa tinh thể màu trắng để về sử dụng. G lấy xe đi về, trên đường về vào khoảng 15 giờ 55 phút ngày 30/9/2020, tại đầu đường giao nhau giữa đường Thành Công với đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hà Đông phối hợp với Công an phường Hà Cầu kiểm tra, bắt quả tang Phùng Đức G có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Công an đã đưa G cùng vật chứng thu giữ về cơ quan Công an để điều tra và làm rõ. Nguồn gốc ma túy G khai mua của H. Kết quả giám định 0,051 gam Methamphetamine, G chưa tiền án, tiền sự nên không đủ căn cứ xử lý về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, Công an quận Hà Đông đã xử lý hành chính.

Căn cứ lời khai của G, Công an điều tra phối hợp cùng với Công an phường Hà Cầu tiến hành thu thập ảnh của đối tượng Hoàng Thị Thu H và tổ chức cho G nhận dạng. Xác định đúng đối tượng ngày 01/10/2020 Cơ quan điều tra đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với H. Tại cơ quan điều tra H không thừa nhận việc bán ma túy cho G.

Khám xét nhà của Hoàng Thị Thu H Công an đã thu giữ:

+ 01 túi nilong kích thước (2,5x2,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M1).

+ 04 túi nilong trong đó có 02 túi nilong kích thước (2,5x2,5)cm, 01 túi nilong kích thước (4x7)cm, 01 túi nilong kích thước (4x7)cm chứa chất bột màu trắng và màu hồng (niêm phong ký hiệu M2).

+ 01 điện thoại Samsung màu xanh sim số 0862346171 của Hoàng Thị Thu H.

Tại bản kết luận giám định số 8770/KLGD-PC09 ngày 09/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

+ *Phong bì ký hiệu M1: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong kích thước (2,5x2,5)cm là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,221 gam”.*

+ *Phong bì ký hiệu M2 :*

++ *Chất bột màu trắng bên trong 02 túi nilong kích thước (2,5x2,5)cm đều không tìm thấy chất ma túy, tổng khối lượng 0.918 gam.*

++*Chất bột màu hồng bên trong 01 túi nilong kích thước (4x7)cm không tìm thấy chất ma túy, khối lượng 1.706 gam.*

++*Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilong kích thước (4x7)cm không tìm thấy chất ma túy, khối lượng 3,887 gam.*

Tại cơ quan điều tra H thừa nhận 05 túi nilong vút trên mặt đệm trong đó có 01 túi bên trong chứa tinh thể màu trắng, 03 túi bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 túi bên trong có chất bột màu hồng là của H, nguồn gốc số ma túy là do H mua của một người không quen biết tại khu vực Bệnh viện 09 Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội sau đó mang về nhà dùng một ít còn lại cất đi.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2021/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội đã quyết định:

Phạt: Hoàng Thị Thu H 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 13/4/2021 bị cáo Hoàng Thị Thu H kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa: Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hình thức*: Đơn kháng cáo của bị cáo, đúng về mặt chủ thể kháng cáo và trong thời hạn của luật định nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] *Xét kháng cáo bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy*:

Tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo khai khi Công an khám xét nơi ở bị cáo có thu giữ 5 gói nhỏ là của bị cáo nhưng không phải ma túy, bị cáo mua ma túy ngày 27/9/2020 đã sử dụng hết không còn nữa, các chất bột trong túi nilon do con bị cáo chơi cho vào, ma túy trong nilon bị thu giữ không phải của bị cáo, bị cáo không khai nhận hành vi phạm tội. Tòa án sơ thẩm đã kết án oan cho bị cáo.

Căn cứ Biên bản khám xét (bút lục số 76) thu giữ tại nơi ở của bị cáo Hoàng Thị Thu H 01 túi nilon kích thước (2,5 x 2,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 02 túi nilon kích thước (2,5 x 2,5)cm, 2 túi kích thước (4x7)cm đều chứa chất bột màu trắng và màu hồng H khai là của H.

Căn cứ Biên bản hỏi cung bị can (bút lục số 113) bị cáo khai: Ngày 30/9/2021 bị cáo bị khám nhà thu giữ trên mặt đệm nhà bị cáo 01 túi nilon kích thước (2,5 x 2,5)cm bên trong có chứa ma túy đá mà H mua được từ ngày 27/9/2020 để sử dụng. Khi bị khám xét nơi ở thu giữ tại đệm ngủ có 1 túi nilon bên trong chứa ma túy đá phù hợp lời khai ban đầu, phù hợp với lời trình bày tại các bản kiểm điểm của bị cáo, phù hợp với lời khai người làm chứng Phùng Đức G xác định các gói nilon bị cáo H lấy trong tủ ra để trên đệm ngủ.

Căn cứ Phiếu phân tích sơ bộ chất ma túy ngày 01/10/2020 (bút lục số 87) có mặt

bị cáo Hoàng Thị Thu H, bị cáo H ghi ký chứng kiến và công nhận kết quả; Căn cứ Kết luận giám định số 8770/KLGD-PC09 ngày 09/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Hà Nội (bút lục số 88).

Tại phiên tòa bị cáo khai bị cơ quan điều tra ép cung, hướng dẫn khai nhận hành vi phạm tội, nhưng bị cáo không xuất trình tài liệu chứng cứ chứng minh bị ép cung, lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm có Viện kiểm sát quận Hà Đông tham gia bị cáo đều khai nhận có hành vi mua ma túy về để sử dụng. Vì vậy bị cáo thay đổi lời khai đã sử dụng hết ma túy nên không phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Từ những căn cứ và nhận định trên do vậy có đủ cơ sở kết luận: Hoàng Thị Thu H là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy, ngày 27/9/2020 H đến khu vực Bệnh viện 09 Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội mua ma túy của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá giá 200.000 đồng để về sử dụng. Khoảng 20 giờ ngày 29/9/2020, Phùng Đức G đến nhà H chơi rồi ngủ lại đến chiều ngày 30/9/2020, G về H lấy trong tủ quần áo ra 05 túi nilong để trên mặt đệm tại nơi ở của H ở địa chỉ: Số 14, ngõ 2, Cầu Đơ 4, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, đến 22 giờ 40 cùng ngày thì bị Cơ quan Công an khám xét thu giữ tại nơi ở của H 5 gói nilon, trong đó có 1 túi giám định là Methamphetamine khối lượng **0,221gam**, 4 túi còn lại giám định không tìm thấy chất ma túy.

Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Thị Thu H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tội phạm trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, xâm phạm đến đạo đức xã hội, nếp sống văn minh xã hội chủ nghĩa, sức khỏe con người và là nguyên nhân làm lây truyền các loại vi rút gây bệnh truyền nhiễm đặc biệt là bệnh HIV/AIDS.

Bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, khi phạm tội bị cáo đang mang thai, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo không nộp tài liệu chứng cứ mới bị cáo khai báo hành vi phạm tội nhưng cho rằng bị cáo đã sử dụng hết ma túy nên không phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, là không có căn cứ.

Vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị Thu H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2021/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

[4] *Về án phí hình sự phúc thẩm*: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận phần kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị Thu H.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2021/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm n, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Thị Thu H** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Phạt: Bị cáo **Hoàng Thị Thu H**: **18 (Mười tám) tháng tù** thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2020 đến ngày 07/10/2020.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an TP. Hà Nội;
- Chi cục T.H.A. DS Q.Hà Đông;
- TAND Q.Hà Đông;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu, lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

VŨ THỊ THU THỦY